

Số: 151 /TB-BVĐK

Bình Dương, ngày 06 tháng 6 năm 2024

V/v Thông báo chào giá “Cung cấp
Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc tại Bệnh
viện Đa khoa tỉnh Bình Dương”

Kính gửi: Các Công ty/Đơn vị cung cấp Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.

Căn cứ Tờ trình số 221/TTr-HCQT ngày 27/05/2024 của phòng HCQT về việc xin mua sắm Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương đã được BGD phê duyệt;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng mua sắm số 161/BB-HĐMS ngày 30/05/2024 về việc thống nhất mua sắm Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh đang có nhu cầu mua sắm Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc;

Kính mời các Công ty/Đơn vị có đầy đủ chức năng, năng lực, thực hiện tham gia chào giá cung cấp Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương cụ thể như sau:

Bảng chi tiết tại phụ lục đính kèm.

Thời gian nhận báo giá: 02 ngày kể từ ngày ra thông báo.

Bảng báo giá vui lòng gửi về: Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ: Số 05, đường Phạm Ngọc Thạch, phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Số điện thoại liên hệ: 0274 3 872269.

Thông báo này được đăng tải trên Website chính thức của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương; Website: benhvienbinhduong.org.vn.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương rất mong nhận được sự quan tâm của Quý Công ty/Đơn vị.

Trân trọng./. *ul*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD;
- Tổ TV;
- Dán thông báo chung;
- Trang Fanpage BV;
- Phòng QLCL (Hỗ trợ đăng tải);
- Lưu: VT; HCQT.

KT GIÁM ĐỐC/ PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Ngọc Long



PHỤ LỤC

(Kèm theo thông báo chào giá số 151/TB-BVĐK ngày 06 tháng 6 năm 2024)

STT	Loại tài sản, hàng hóa	Năm	Nguyên giá (Đvt: Đồng)	Giá trị tài sản tham gia bảo hiểm
1	Thuốc hóa chất lưu để trong các kho	2023	26.000.000.000	19.500.000.000
2	Kho vật liệu của phòng HCQT, VTYT (Bao gồm nhà kho vật liệu chứa trong nhà kho)	2023	1.014.820.756	761.115.567
3	Kho vật tư thiết bị y tế (Bao gồm vật liệu chứa trong nhà kho)	2023	79.327.407.275	59.495.555.456
4	Kho vật liệu y tế tiêu hao (Bao gồm vật liệu chứa trong nhà kho)	2023	20.280.393.498	15.210.295.124
5	Kho oxy hóa lỏng (Bao gồm nhà kho và hàng hóa trong kho)	2023	33.611.760	25.208.820
6	Nhà máy điện (Bao gồm máy đèn và trạm biến áp)	2011	5.496.055.540	824.408.331
7	Hệ thống máy chụp mạch máu số xóa nền đầu thu phẳng (DSA)	2011	22.290.000.000	3.343.500.000
8	Hệ thống máy chụp cộng hưởng từ Siemens Magnetom Avanto (MRI)	2011	28.557.000.000	4.283.550.000
9	Hệ thống máy chụp cắt lớp điện toán xoắn ốc đa lát cắt Hitachi (16 lát cắt)	2011	13.539.985.000	2.030.997.750
10	Máy CT Scanner 160 lát cắt Canon TSX-303A (Aquilion Prinme)	2019	17.890.000.000	7.156.000.000
11	Hệ thống (DR) X – Quang kỹ thuật số FDR D-E VO	2018	3.488.000.000	1.395.200.000
12	Hệ thống (DR) X - Quang kỹ thuật số DR FDR D-Evo 11	2019	2.844.400.000	1.137.760.000
13	Máy X – Quang kỹ thuật số DR Agfa Healthcare MS – 450 HF LC	2019	4.275.000.000	1.710.000.000
TỔNG CỘNG			225.036.673.829	116.873.591.048